

Số: 28/2024/QĐST-DS

Nha Trang, ngày 20 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 483/2023/TLST-DS ngày 24/11/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ trụ sở: Số A L, T, Cầu G, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Lê Anh K (Theo văn bản uỷ quyền số 978/UQ.MBAMC ngày 09/10/2023)

- Bị đơn: Ông Võ Lê Kế H – sinh năm 1983

Địa chỉ: 5 L, P, V, N, Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về xác nhận số nợ phải thanh toán:

Tính đến ngày 11/6/2024, ông Võ Lê Kế H còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền tổng cộng là 4.166.291.328 đồng (Bốn tỷ một trăm sáu mươi sáu triệu hai trăm chín mươi một nghìn ba trăm hai mươi tám đồng). Trong đó:

- Nợ gốc: 3.590.906.818 đồng

- Nợ thẻ: 149.238.818 đồng;

- Nợ lãi: 544.262.107 đồng.

- Phí phạt: 31.122.403 đồng

2.2 Phương thức và thời hạn thanh toán:

Chậm nhất là ngày 12/7/2024, ông Võ Lê Kế H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 4.166.291.328 đồng (Bốn tỷ một trăm sáu mươi sáu triệu hai trăm chín mươi một nghìn ba trăm hai mươi tám đồng).

Kể từ ngày tiếp theo (tức ngày 12/6/2024) cho đến khi thi hành án xong, ông Võ Lê Kế H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các hợp đồng vay đã được ký kết.

Trường hợp ông Võ Lê Kế H vi phạm thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm:

1. Thửa đất số 1987, tờ bản đồ số 3 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951766 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019;
2. Thửa đất số 1988, tờ bản đồ số 3 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951767 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019;
3. Thửa đất số 1985, tờ bản đồ số 3 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951764 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019;
4. Thửa đất số 1986, tờ bản đồ số 3 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951765 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019;
5. Thửa đất số 1984, tờ bản đồ số 3 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951763 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019;
6. Thửa đất số 1983, tờ bản đồ số 3 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951762 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019.

Trường hợp ông Võ Lê Kế H đã thanh toán xong các khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP Q thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951766 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951767 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951764 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951765 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951763 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP951762 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K cấp ngày 22/02/2019 (bản chính).

- Về án phí: Ông Võ Lê Kế H chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là: 56.083.146 đồng (Năm mươi sáu triệu không trăm tám mươi ba nghìn một trăm bốn mươi sáu đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 54.186.775 đồng (Năm mươi bốn triệu một trăm tám mươi sáu nghìn bảy trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu số AA/2023/0000443 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Võ Lê Kế H hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với thời gian chậm trả.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THA DS Tp. Nha Trang;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Cát Hoàng Trân
